

## IS VIETNAMESE A HARD LANGUAGE?

*Tiếng Việt có phải là một ngôn ngữ khó không?*

嗜越甬沛羅又言語讎空?

by Jack Halpern (春遍雀來)

### 1. Học tiếng Việt có khó không?

Is learning Vietnamese difficult? Many Vietnamese believe that it's pretty much impossible for foreigners to master their language. There is a saying in Vietnam: *Phong ba bão táp không bằng ngữ pháp Việt Nam*. ("The hardships of struggling with a violent storm don't compare to the hardships of mastering Vietnamese grammar"). Below we will debunk some of the myths regarding the difficulty of Vietnamese, based on my experience in learning 15 languages. Though Vietnamese has difficult aspects, we will see that it is more accurate to say that it is mostly "an easy language."

### 2. Fifteen Reasons why Vietnamese is easy

1. **Short words.** Words are short and easy to learn. Many words like *ngủ* and *đi* have only one syllable and even longer words like *thứ vị* are often short.
2. **Stable tones.** The tones do not change according to the context; that is, the tone of any syllable is always the same, unlike Chinese.
3. **No gender.** Vietnamese has no grammatical gender. Gender is a major challenge for learners of many languages like Arabic and German, since the form is often irregular and illogical.
4. **No plural.** Vietnamese has no plural forms, neither for nouns and adjectives nor for verbs. Plural forms can be highly irregular (as in German and Arabic) and thus difficult to learn.
5. **No articles.** Vietnamese has no articles. In many languages, such as German and Portuguese, mastering the articles is difficult because their form can depend on gender, number, and case.

## TIẾNG VIỆT CÓ PHẢI LÀ MỘT NGÔN NGỮ KHÓ KHÔNG?

*Is Vietnamese A Hard Language?*

嗜越甬沛羅又言語讎空?

Tác giả: Jack Halpern (春遍雀來)

### 1. Học tiếng Việt có khó không?

Học tiếng Việt có khó không? Nhiều người Việt tin rằng người nước ngoài gần như không thể nào sử dụng ngôn ngữ này một cách thành thạo được. Trong tiếng Việt có một câu thành ngữ: *Phong ba bão táp không bằng ngữ pháp Việt Nam*. Dưới đây chúng ta sẽ vạch trần một số những lời đồn đại xung quanh việc tiếng Việt khó, dựa trên kinh nghiệm học 15 ngôn ngữ của bản thân tôi. Mặc dù tiếng Việt có những phương diện khó, sau đây chúng ta sẽ thấy rằng, nói một cách chính xác hơn thì nó chủ yếu là một "ngôn ngữ dễ."

### 2. Mười lăm lý do tại sao tiếng Việt dễ

1. **Từ ngắn.** Từ ngắn và dễ học. Nhiều từ như *ngủ* và *đi* chỉ có một âm tiết, và thậm chí những từ dài hơn như là *thứ vị* cũng thường ngắn.
2. **Thanh điệu ổn định.** Thanh điệu không thay đổi tùy theo ngữ cảnh; có nghĩa là, thanh điệu của mọi âm tiết đều luôn luôn giữ nguyên, khác với tiếng Trung Quốc.
3. **Không giới tính.** Tiếng Việt không có giới tính ngữ pháp. Giới tính là một trở ngại lớn đối với người học của nhiều ngôn ngữ như là tiếng Ả-rập và Đức, vì dạng từ thường không theo quy tắc và phi lý.
4. **Không số nhiều.** Tiếng Việt không có dạng từ số nhiều, dù là danh từ hay tính từ hay động từ đi chăng nữa. Dạng số nhiều có thể rất bất quy tắc (như trong tiếng Đức và Ả-rập) và do đó cũng khó học.
5. **Không có mạo từ.** Tiếng Việt không có mạo từ. Trong nhiều ngôn ngữ như là tiếng Đức và Bồ Đào Nha, làm chủ được mạo từ là một điều khó khăn, bởi vì dạng từ của chúng có thể dựa trên giới tính, số lượng, và cách thể.

<p>6. <b>No conjugation.</b> Vietnamese verbs are not conjugated. Some languages have hundreds of verb forms, which could take years to learn.</p> <p>7. <b>Tenses are easy.</b> Vietnamese tenses are formed by a small number of particles placed before the verb, such <i>đã</i> for past and <i>sẽ</i> for future. One can thus master the Vietnamese tenses in a few minutes.</p> <p>8. <b>Tenses are optional.</b> The tense particles can omitted if the tense is clear from the context, or by using a time word, as in <i>Tôi ăn trưa hôm qua</i> 'I had lunch yesterday'.</p> <p>9. <b>No cases.</b> Vietnamese words are not inflected for grammatical case (such as nominative and dative), which makes it much easier to learn than languages with complicated case systems like German.</p> <p>10. <b>No agreement.</b> Since Vietnamese words are not inflected nor conjugated, they never change according to the tense, number and gender of other words in the sentence, as is the case in many languages (for example <i>muchachas bonitas</i> 'beautiful girls' in Spanish).</p> <p>11. <b>Easy to read.</b> Vietnamese is written in the Latin alphabet, modified by diacritics. It is much easier to read compared to other Asian languages like Chinese and Japanese that are written in non-Latin scripts.</p> <p>12. <b>Easy to write.</b> Vietnamese is easy to write because it uses the Latin alphabet and because the orthography is fairly regular, unlike such languages as French and English.</p> <p>13. <b>Easy words.</b> Vietnamese words are based on the Chinese model. Since each syllable has a clear meaning (often derived from a Chinese character), compound words can be easily understood if one knows the meanings of each component.</p> <p>14. <b>Easy grammar.</b> Vietnamese grammar is much easier than that of many other languages because of such features as verb conjugation and case endings don't exist, while others, such as plural forms and tenses, are easy to form and are optional.</p> <p>15. <b>Information density.</b> Vietnamese packs more information into the same number of syllables than other major world language, contributing to ease of learning because the shorter words represent meaning more efficiently.</p>	<p>6. <b>Không chia động từ.</b> Động từ tiếng Việt không cần được chia. Một số ngôn ngữ có đến hàng trăm dạng động từ, và người học có thể phải dành ra hàng năm để học được.</p> <p>7. <b>Thì dễ.</b> Thì của tiếng Việt được tạo ra bằng một số nhỏ các tiểu từ đặt trước động từ, như là <i>đã</i> cho quá khứ và <i>sẽ</i> cho tương lai. Do đó, ta có thể sử dụng thành thạo các thì tiếng Việt trong vòng vài phút.</p> <p>8. <b>Không bắt buộc dùng thì.</b> Các tiểu từ chỉ định thì có thể được bỏ qua nếu ngữ cảnh đã làm rõ thì của từ, hoặc bằng cách dùng từ thời gian, như trong <i>Tôi ăn trưa hôm qua</i>.</p> <p>9. <b>Không cách thể.</b> Từ Việt không thay đổi theo cách thể ngữ pháp (như là danh cách hay tặng cách), khiến cho thứ tiếng này dễ học hơn nhiều so với các ngôn ngữ với hệ thống cách thể phức tạp như tiếng Đức.</p> <p>10. <b>Không có sự phù ứng.</b> Bởi vì từ tiếng Việt không biến đổi và cũng không có hiện tượng chia động từ, nên chúng không bao giờ thay đổi theo thì, số lượng, và giới tính của những từ khác trong câu, không như nhiều ngôn ngữ khác (ví dụ, <i>muchachas bonitas</i> 'các cô gái đẹp' trong tiếng Tây Ban Nha).</p> <p>11. <b>Dễ đọc.</b> Tiếng Việt được viết bằng bảng chữ cái Latin có dấu. Nó dễ đọc hơn nhiều so với các ngôn ngữ châu Á khác như là tiếng Trung và Nhật, vốn được viết bằng bộ chữ phi Latin.</p> <p>12. <b>Dễ viết.</b> Tiếng Việt dễ viết vì nó sử dụng bảng chữ cái Latin, và bởi vì chính tả của nó khá ổn định, không như các ngôn ngữ như là tiếng Pháp và Anh.</p> <p>13. <b>Từ dễ.</b> Tiếng Việt được tạo ra dựa trên mô hình của tiếng Trung Quốc. Bởi vì mỗi âm tiết có một ý nghĩa rõ ràng (thường là được lấy từ một ký tự Trung Quốc), ta có thể dễ dàng hiểu nghĩa từ ghép nếu ta biết được nghĩa của từng thành phần trong từ ghép.</p> <p>14. <b>Ngữ pháp dễ.</b> Ngữ pháp tiếng Việt dễ hơn nhiều so với nhiều ngôn ngữ khác, bởi vì những đặc điểm như là chia động từ và biến đổi từ theo cách thể không hiện diện, trong khi những đặc điểm khác, như là dạng số nhiều và thì, thì dễ sử dụng và cũng không bắt buộc.</p> <p>15. <b>Mật độ thông tin.</b> Tiếng Việt dồn nhiều thông tin vào trong cùng một số lượng âm tiết hơn là các ngôn ngữ thể giới chủ đạo khác, và điều này giúp</p>
--	---

### 3. Ten reasons why Vietnamese is hard

1. **Difficult sounds and tones.** Vietnamese is phonologically rich and complex: 11 vowels, 20 consonants, 8 final consonants and 8 tones combine to form nearly 7000 syllables, some of which are quite similar and difficult to distinguish, like *nhinh* [ɲi̯ɲ] and *ngình* [ɲi̯ɲ], while some tones such as *ngoài* and *ngoài* are difficult to discern in rapid speech.
2. **Listening.** Though normally it is easier to use a language passively (reading and listening) than actively (speaking and writing), for Vietnamese it seems that speaking could be easier than listening.
3. **Fast speech.** Vietnamese is normally spoken relatively slowly, but if spoken fast, unclearly or in a low voice it becomes difficult to understand.
4. **Vocabulary.** A major obstacle in learning any language is the presence of unknown words and phrases. But Vietnamese can be difficult to follow even if most of the words are known.
5. **Expectation.** If someone asks you a question you are not expecting, you are likely to misunderstand even if you know every word in the question.
6. **Auditory memory.** If you have learned a word by reading but have rarely heard it you may not recognize it. You need an "aural image," not just a visual image, to understand the spoken word.
7. **Losing control.** When speaking you are in control of the topic, the vocabulary, and the speed, but when listening, the other party gains control and you may get lost. Therefore, speaking can be easier than listening.
8. **Information density.** Though high information density makes Vietnamese easier to learn in general, it may actually make listening more difficult because it may take more time to absorb the denser information.
9. **Pronouns.** There are dozens of pronouns, and their correct use requires an understanding of cultural and social factors. Confusingly, the same word, like *anh* and *cháu*, can refer to both the first and second persons.

việc học dễ hơn bởi vì từ ngắn diễn tả ý nghĩa hiệu quả hơn.

### 3. Mười lý do tại sao tiếng Việt khó

1. **Âm và thanh điệu khó.** Âm vị tiếng Việt giàu và phức tạp: 11 nguyên âm, 20 phụ âm, 8 âm cuối, và 8 thanh điệu kết hợp lại với nhau để tạo ra gần 7000 âm tiết, một số trong số đó khá giống nhau và khó phân biệt, như là *nhinh* [ɲi̯ɲ] và *ngình* [ɲi̯ɲ], trong khi một số thanh điệu như là *ngoài* và *ngoài* thì khó phân biệt trong các cuộc hội thoại nhanh.
2. **Nghe.** Mặc dù thông thường thì việc sử dụng một ngôn ngữ một cách thụ động (đọc và nghe) sẽ dễ hơn là việc sử dụng một cách chủ động (nói và viết), đối với tiếng Việt thì dường như việc nói có thể dễ hơn việc nghe.
3. **Nói nhanh.** Tiếng Việt thường được nói khá chậm, nhưng nếu người nói nói nhanh, không rõ, hay nhỏ giọng, thì việc hiểu trở nên khó khăn.
4. **Từ vựng.** Một trở ngại lớn trong việc học bất kỳ ngôn ngữ nào là sự hiện diện của từ và cụm từ lạ. Nhưng ngay cả khi bạn đã biết đa số các từ ngữ, bạn vẫn có thể thấy khó hiểu được tiếng Việt.
5. **Dự tính.** Nếu có ai hỏi bạn một câu hỏi nằm ngoài dự tính của bạn, bạn sẽ dễ hiểu nhầm ngay cả khi bạn đã biết mọi từ trong câu hỏi đó.
6. **Trí nhớ thính giác.** Nếu bạn học một từ bằng cách đọc nhưng lại hiếm khi nghe nó, bạn có thể không nhận ra nó. Bạn cần một "hình ảnh thính giác," chứ không chỉ là hình ảnh thị giác, để hiểu được từ đó khi bạn nghe nó.
7. **Mất kiểm soát.** Khi nói thì bạn đang là người kiểm soát đề tài, từ vựng, và tốc độ, nhưng khi nghe, người kia sẽ chiếm quyền kiểm soát và bạn có thể bị lạc lối. Do đó, việc nói có thể dễ hơn là việc nghe.
8. **Mật độ thông tin.** Mặc dù mật độ thông tin cao khiến cho tiếng Việt nhìn chung dễ học hơn, nhưng trên thực tế nó có thể khiến cho việc nghe khó hơn bởi vì bạn có thể mất nhiều thời gian hơn để hấp thu lượng thông tin dày đặc hơn.
9. **Đại từ.** Có hàng tá đại từ, và để sử dụng chúng một cách chính xác đòi hỏi kiến thức về các yếu tố văn hóa và xã hội. Một điều dễ gây nhầm lẫn chính là việc cùng một từ, như là *anh* và *cháu*, có thể vừa chỉ đến ngôi thứ nhất lẫn

10. **Classifiers.** Vietnamese has a rich set of classifiers, and it is difficult to remember which classifiers are appropriate for which nouns.

#### 4. Conclusions

In conclusion, despite of the challenges faced by learners of Vietnamese, especially in pronouncing and discerning the tones and the many difficult sounds, it can be said that Vietnamese is a relatively easy language to learn: short words, a stable orthography, no genders, no plurals, no conjugation, no cases, no articles, and more. Though we have listed ten reasons for why Vietnamese is difficult, here is actually one major reason: the pronunciation.

Don't let the false prophets shouting "*tiếng Việt khó*" mislead you :-). Screw up your courage and plunge into the exciting and joyous world of *tiếng Việt*!

#### 5. Jack Halpern



**Jack Halpern**, CEO of The CJK Dictionary Institute (CJKI), is a lexicographer by profession, and the chief editor of the world-renowned [Kodansha Kanji Learner's Dictionary](#) and of various other dictionaries and applications for studying Japanese and Chinese. Jack Halpern, who has lived in Japan over 40 years, was born in Germany and has lived in six countries. An avid polyglot, he has studied 15 languages (speaks ten fluently). Based on Jack Halpern's experience in learning foreign languages, CJKI has developed [Libera](#), a revolutionary tool that provides a whole new way of making language learning more effective and enjoyable than ever before. Founder of the International Unicycling

Federation, Jack Halpern has promoted the sport worldwide. Currently, his passions are playing the quena, improving his Vietnamese and Arabic, and overseas travel.

ngôi thứ hai.

10. **Loại từ.** Tiếng Việt có số lượng loại từ giàu có, và nhớ được loại từ nào phù hợp với danh từ nào có thể là một việc khá khó khăn.

#### 4. Kết luận

Tóm lại, mặc dù việc học tiếng Việt có những trở ngại, đặc biệt là về phần phát âm và phân biệt các thanh điệu và nhiều âm khó, ta có thể nói rằng tiếng Việt là một ngôn ngữ khá dễ học: từ ngắn, chính tả ổn định, không giới tính, không số nhiều, không chia động từ, không cách thể, không mạo từ, vân vân và vân vân. Mặc dù chúng tôi đã liệt kê ra mười lý do tại sao tiếng Việt khó, nhưng thực ra lý do chủ đạo chính là: việc phát âm.

Đừng để những kẻ tông đồ mê tín đang la hét rằng "*tiếng Việt khó*" làm cho bạn nản chí ☺ Hãy dồn hết lòng can đảm của bạn lên và nhào vào thế giới *tiếng Việt* đầy thú vị và vui sướng nào!

#### 5. Jack Halpern



**Jack Halpern**, giám đốc điều hành (CEO) của Viện Nghiên cứu Từ điển CJK (CJKI), hiện nay đang hành nghề viết từ điển, và là tổng biên tập của cuốn từ điển [Kodansha Kanji Learner's Dictionary](#) nổi tiếng thế giới cũng như nhiều cuốn từ điển và ứng dụng học tiếng Nhật và Trung khác. Jack Halpern đã sống ở Nhật Bản suốt 40 năm. Ông sinh ra ở Đức và đã sinh sống ở sáu quốc gia. Ông là một người yêu thích ngôn ngữ, và đã học 15 thứ tiếng (nói trôi chảy mười thứ tiếng). Dựa trên kinh nghiệm học ngoại ngữ của Jack Halpern, CJKI đã phát triển [Libera](#), một công cụ mang tính cách mạng, với khả năng cung cấp một phương pháp hoàn toàn mới để khiến cho việc học ngôn ngữ trở nên hiệu quả và thích thú hơn bao giờ hết. Jack Halpern đã sáng

lập Hiệp hội Đạp xe Một bánh Quốc tế (International Unicycling Federation), và đã quảng bá môn thể thao này khắp các nước trên thế giới. Hiện nay, niềm đam mê của ông là thổi sáo quena, cải thiện tiếng Việt và tiếng Ả-rập của mình, và du lịch nước ngoài.